TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 724/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 22 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 568/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 08 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn "giữa:

Người yêu cầu:

Ông Bùi Huy M, sinh năm 1989;

Bà Nguyễn Lê Mai P, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Đường L, Khu phố M, phường N, Quận O, Thành phố P.

Cùng tạm trú: Khu phố K, phường W, Quận O, Thành phố P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội năm 2016;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 568/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Bùi Huy M và bà Nguyễn Lê Mai P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Huy M và bà Nguyễn Lê Mai P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận ký kết hôn số 27/2015, Quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Z, Thành phố E, Tỉnh L cấp ngày 23/04/2015).

Về con chung: Có một người con chung tên Bùi Huy B (nam), sinh ngày 26 tháng 01 năm 2017

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho bà Nguyễn Lê Mai P (là mẹ) trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là trẻ Bùi Huy B. Ghi nhận sự tự nguyện của bà P không yêu cầu ông M (là cha) cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Bùi Huy M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có.

Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Huy M và bà Nguyễn Lê Mai P cùng chịu là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0025901 ngày 21/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, ông M và bà P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- C/c THADS Quận 7;
- UBND phường E, Thành phố Z, Tỉnh L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK. Phúc)

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Trang